

Số: 121/2020/QĐST-HNGĐ

*Di Linh, ngày 22 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 294/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020 về việc xin ly hôn, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm 1997; địa chỉ: đường H, thị trấn D, huyện D, tỉnh L.

*Bị đơn:* Anh Huỳnh Thanh T, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện D, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2020, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thảo N và anh Huỳnh Thanh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thảo N và anh Huỳnh Thanh T thuận

tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thảo N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Huỳnh Ngọc Khả H, sinh ngày 21/7/2018. Anh Huỳnh Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mức 1.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng kể từ tháng 12 năm 2020 cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Quyền thăm nom con, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu thay đổi về cấp dưỡng nuôi con của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thảo N chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số: AA/2017/0001692, ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D (đã nộp đủ)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Văn Sỹ**